TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AN NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 68/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 16 - 3 - 2023
V/v: "Ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ái Phượng
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Nguyễn Hữu Nhàn
2/ Bà Châu Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Liêm– Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 406/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2023/QĐXX –HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 242/2023/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Nguyễn Thị Bích N, sinh năm 1993; trú tại: Thôn V, xã H, thị xã A, tỉnh Bình Định, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn:* anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1988; trú tại: số 19, đường Đ, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện ngày 11 tháng 11 năm 2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích N trình bày:* chị và anh Nguyễn Ngọc T tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Đ, thị xã An Nhơn vào năm 2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung với cha mẹ chồng ở số 19, đường Đ, phường Đ khoảng 01 năm thì chị và cha mẹ chồng xảy ra mâu thuẫn. Vợ chồng về nhà cha mẹ chị ở thôn V, xã H sinh sống. Vợ chồng chung sống hạnh

phúc hơn một năm thì xảy ra mâu thuẫn do anh T không lo làm ăn, lại ham mê cờ bạc. Chị khuyên nhủ anh T không nghe mà còn dẫn đến cãi vã. Mâu thuẫn tiếp diễn cho đến tháng 8/2017, anh T về nhà cha mẹ ruột. Cả hai chấm dứt cuộc sống chung, chỉ liên lạc vì con và không có ý định hàn gắn tình cảm vợ chồng. Chị không còn tình cảm với anh T, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa giải quyết cho ly hôn.

Chị và anh Nguyễn Ngọc T có 01 con chung là Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 02/7/2017, đang sống với chị. Ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Chị không yêu cầu Tòa giải quyết tài sản chung.

- *Bị đơn anh Nguyễn Ngọc T* đã được Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Nguyễn Ngọc T không đến Tòa làm việc, không có ý kiến bằng văn bản gửi Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn và cũng không có yêu cầu phản tố.

- *Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn phát biểu ý kiến:*

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đối với vụ án từ giai đoạn thụ lý, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo pháp luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: cho chị Nguyễn Thị Bích N ly hôn anh Nguyễn Ngọc T; giao cháu Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 02/7/2017 cho chị Nguyễn Thị Bích N tiếp tục nuôi dưỡng sau khi ly hôn; chị Nguyễn Thị Bích N không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên miễn xét; về tài sản chung: đương sự không yêu cầu giải quyết, nên miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Nguyễn Thị Bích N có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Nguyễn Ngọc T đã được triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng tại phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Nguyễn Thị Bích N, anh Nguyễn Ngọc T.

[2] Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Ngọc T tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thị xã An Nhơn vào ngày 17/7/2015, nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp. Quá trình chung sống, chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Ngọc T xảy ra mâu thuẫn và tự chấm dứt cuộc sống hôn

nhân từ tháng 08/2017 cho đến nay. Chị Nguyễn Thị Bích N yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Ngọc T, vì mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Nguyễn Ngọc T đã được Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định tống đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập đương sự, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Nguyễn Ngọc T không đến Tòa án để đưa ra ý kiến và tài liệu, chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Kết quả xác minh có cơ sở xác định: Mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Ngọc T đã thật sự trầm trọng, vợ chồng không còn sống chung đã nhiều năm. Do đó, yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Bích N là có căn cứ, phù hợp với thực tế mâu thuẫn, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Ngọc T có 01 con chung là Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 02/7/2017. Chị Nguyễn Thị Bích N yêu cầu tiếp tục nuôi con sau khi ly hôn. Xét thấy từ khi được sinh ra cháu Nguyễn Tuấn K được chị Nguyễn Thị Bích N chăm sóc, nuôi dưỡng, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần. Xét giao cháu Nguyễn Tuấn K cho chị Nguyễn Thị Bích N tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Chị Nguyễn Thị Bích N không yêu cầu anh Nguyễn Ngọc T cấp dưỡng nuôi con, nên miễn xét.

[5] Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Ngọc T không yêu cầu Tòa giải quyết về tài sản chung, nên miễn xét.

[6] Về án phí sơ thẩm: chị Nguyễn Thị Bích N phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn theo quy định tại Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[7] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn về hướng giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, các Điều 227, 228, 264, 266, 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 và Điều 85 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị Bích N ly hôn anh Nguyễn Ngọc T.

2. Về trách nhiệm nuôi dưỡng con chung sau khi ly hôn: Giao cháu Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 02/7/2017 cho chị Nguyễn Thị Bích N tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

3. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Thị Bích N không yêu cầu anh Nguyễn Ngọc T cấp dưỡng nuôi con, nên miễn xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con

4. Về quan hệ tài sản: Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Ngọc T không yêu cầu Tòa giải quyết, nên miễn xét.

5. Án phí sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Bích N phải chịu 300.000(ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn, được trừ vào 300.000(ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí mà chị đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005499 ngày 11/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã An Nhơn.

6. Quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Bích N và anh Nguyễn Ngọc T vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- UBND phường Đ;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ái Phượng